

Số: /KH - UBND

Gia Lai, ngày tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của các cơ quan Nhà nước; Văn bản số 2995/VPCP-KSTT ngày 16/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 02/11/2020 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin Một cửa điện tử và Cổng Dịch vụ công tỉnh Gia Lai. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính (sau đây viết tắt là TTHC) từ văn bản giấy còn hiệu lực sang dữ liệu điện tử để xây dựng, hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, phục vụ công tác giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định Điều 25, khoản 3, Điều 27 Nghị định 45/2020/NĐ-CP.

- Nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lưu trữ kết quả giải quyết TTHC bản điện tử, quản lý thống nhất, bảo quản an toàn và tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả kết quả giải quyết TTHC hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, bảo đảm điều kiện cơ bản cho triển khai giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử; đồng thời, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và khai thác kết quả giải quyết TTHC điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Mục đích số hóa là chia sẻ, tích hợp dữ liệu lên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Cổng Dịch vụ công Quốc gia giúp cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng dữ liệu để làm các TTHC khác có liên quan.

2. Yêu cầu

- Xây dựng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu lưu trữ kết quả số hóa giải quyết TTHC; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, hệ thống và giải pháp công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu lưu trữ an toàn và tổ chức sử dụng hiệu quả kết quả giải quyết TTHC điện tử hình thành trong quá trình giải quyết TTHC của các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; kết quả giải quyết TTHC được lưu trữ dưới dạng thông tin số tại Kho quản lý dữ liệu điện tử; bảo đảm giá trị pháp lý và xác thực kết quả giải quyết TTHC lưu trữ điện tử theo thời hạn quy định.

- Xây dựng chức năng nghiệp vụ khoa học, làm tiền đề cho việc số hóa kết quả giải quyết TTHC và phát huy có hiệu quả việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Chuyển đổi từ văn bản giấy sang văn bản điện tử; hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử; đảm bảo tích hợp, chia sẻ, kết nối dữ liệu TTHC điện tử từ các cơ quan, tổ chức đến Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Cổng Dịch vụ công của tỉnh; hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) góp phần nâng cao hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo đúng quy định của Nhà nước.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Nội dung

- Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực thi hành từ văn bản giấy chuyển sang định dạng điện tử hoặc thông tin số tại các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, từ năm 2020 trở về trước, từ văn bản giấy chuyển sang định dạng điện tử hoặc thông tin số để đảm bảo cho việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

- Xây dựng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu lưu trữ kết quả giải quyết TTHC để triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã, bảo đảm tích hợp, kết nối liên thông đến Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Cổng Dịch vụ công Quốc gia; hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và Quốc gia (NGSP).

- Đầu tư hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị công nghệ thông tin, đường truyền kết nối; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và các điều kiện khác để vận hành Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu lưu trữ kết quả giải quyết TTHC.

- Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu chuyển đổi 1.872.917 trang văn bản, từ văn bản giấy sang văn bản điện tử kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực thi hành tại các cơ quan, tổ chức, địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/8/2020, cụ thể: ⁽¹⁾

+ Cấp tỉnh: 110.334 trang văn bản.

+ Cấp huyện: 344.716 trang văn bản.

¹ Số liệu: 1.872.917 trang văn bản, do các cơ quan, đơn vị và địa phương thống kê báo cáo gửi về Sở Nội vụ vào ngày 21/9/2020 theo yêu cầu tại văn bản số 10/SNV-VTLT ngày 27/8/2020.

+ Cấp xã: 1.417.867 trang văn bản.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến năm 2025.

2.1. Giai đoạn từ năm 2021-2023

- Năm 2021: Xây dựng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu lưu trữ kết quả giải quyết TTHC để triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã; đầu tư hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị công nghệ thông tin tại các cơ quan, tổ chức đảm bảo vận hành liên tục, thông suốt trong quá trình thực hiện số hóa.

- Năm 2022: Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC 110.334 trang văn bản tại các sở, ban, ngành thuộc tỉnh thực hiện theo Phụ lục số I, Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 23/6/2014 của Bộ Nội vụ cụ thể:

+ 110.334×3.779 đồng/trang = 416.952.186 đồng (**Bằng chữ: Bốn trăm mười sáu triệu, chín trăm năm mươi hai nghìn, một trăm tám mươi sáu đồng**).

+ Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC 952.989 trang văn bản (cấp huyện, cấp xã) của thị xã An Khê và các huyện: Chư Sê, Đak Đoa, Đak Pơ, Ia Pa, Kbang, Kông Chro, Krông Pa, Phú Thiện có thời gian từ năm 2015 đến năm 2020.

- Năm 2023: Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC 809.594 trang văn bản (cấp huyện, cấp xã) của thành phố Pleiku, thị xã Ayun Pa và các huyện: Chư Păh, Chư Puh, Chư Prông, Đức Cơ, Ia Grai, Mang Yang có thời gian từ năm 2015 đến năm 2020.

- Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC của cấp huyện, cấp xã thực hiện phân cấp ngân sách Nhà nước theo quy định Nhà nước.

2.2. Giai đoạn từ năm 2024 - 2025

- Từ năm 2024 đến tháng 7 năm 2025: Trên cơ sở Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu lưu trữ kết quả giải quyết TTHC đã xây dựng, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thuộc tỉnh tiếp tục rà soát, phân loại, kiểm đếm thực hiện số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC từ năm 2014 trở về trước.

- Tích hợp, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử từ các cơ quan, tổ chức, địa phương vào Hệ thống quản lý dữ liệu điện tử, Hệ thống Một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công của tỉnh.

- Kết nối chia sẻ cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử từ Hệ thống quản lý dữ liệu điện tử của tỉnh vào Cổng dịch vụ công quốc gia. Hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch này theo nguồn chi thường xuyên ngân sách Nhà nước và theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Văn phòng Chính phủ theo dõi chỉ đạo.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành chức năng có liên quan tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì xây dựng, vận hành Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử của tỉnh; bảo đảm về hạ tầng công nghệ thông tin liên quan đến công tác số hóa; hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai, thực hiện số hóa kết quả TTHC; tích hợp, chia sẻ, kết nối liên thông đến Hệ thống thông tin một cửa điện tử và Cổng Dịch vụ công tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia. Sau khi hoàn tất Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử của tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xây dựng kế hoạch vận hành hệ thống để có sự thống nhất trong sử dụng phần mềm của tỉnh. Đối với cấp tỉnh việc số hóa của các đơn vị sẽ phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để số hóa kết quả giải quyết TTHC của từng đơn vị; đồng thời, sẽ kết nối kết quả này với Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Riêng với cấp huyện, cấp xã thì UBND cấp huyện chịu trách nhiệm quản lý việc số hóa kết quả giải quyết TTHC của cấp xã và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông số hóa kết quả giải quyết TTHC của từng địa phương và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Có trách nhiệm là cơ quan đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương trong thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC của từng đơn vị trên Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử của tỉnh. Hằng năm, báo cáo tình hình thực hiện việc số hóa kết quả giải quyết TTHC của các đơn vị gửi về UBND tỉnh theo dõi.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn hàng năm cho công chức, viên chức các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn về quy trình nghiệp vụ số hóa; quản lý, sử dụng vận hành TTHC điện tử.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các ngành chức năng có liên quan rà soát, đánh giá kết quả việc thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC tại các cơ quan hành chính nhà nước.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các ngành chức năng có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ được đề ra trong Kế hoạch đáp ứng yêu cầu số hóa kết quả giải quyết TTHC của cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch đúng lộ trình, thời gian quy định; bố trí công chức, viên chức đảm bảo đủ năng lực, trình độ, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ số hóa tại cơ quan, đơn vị; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Trên đây là Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện theo đúng lộ trình, thời gian quy định. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo dõi (thông qua Văn phòng UBND tỉnh)/.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, tx, tp;
- UBND các xã, phường, thị trấn (UBND cấp huyện sao gửi).
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Tiến Đông